

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KIÊN GIANG**

Số: 2273/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiên Giang, ngày 23 tháng 9 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết  
“Phần mềm xây dựng cơ sở dữ liệu về giá của tỉnh Kiên Giang”**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Công nghệ thông tin ngày 29 tháng 6 năm 2006;*

*Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước;*

*Căn cứ Nghị định số 73/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ quy định quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT ngày 24 tháng 02 năm 2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về lập đề cương và dự toán chi tiết đối với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 615/QĐ-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc mua sắm phần mềm xây dựng cơ sở dữ liệu về giá của tỉnh Kiên Giang;*

*Căn cứ Quyết định số 1547/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc phân bổ kinh phí mua sắm phần mềm xây dựng cơ sở dữ liệu về giá của tỉnh Kiên Giang cho Sở Tài chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1893/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc điều chỉnh nguồn kinh phí thực hiện mua sắm phần mềm xây dựng cơ sở dữ liệu về giá của tỉnh Kiên Giang cho Sở Tài*



chính và thực hiện xây dựng hệ thống quan trắc tự động, liên tục cho trạm xử lý nước thải tại cảng cá Tắc Cậu, huyện Châu Thành của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Báo cáo số 179/BC-HĐTĐ ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Hội đồng thẩm định báo cáo kết quả thẩm định đề cương và dự toán chi tiết “Phần mềm xây dựng cơ sở dữ liệu về giá của tỉnh Kiên Giang”;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 403/TTr-STC ngày 15 tháng 9 năm 2021.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt đề cương và dự toán chi tiết “Phần mềm xây dựng cơ sở dữ liệu về giá của tỉnh Kiên Giang” với các nội dung chủ yếu sau (kèm theo quyền đề cương và dự toán chi tiết):

**1. Đơn vị sử dụng ngân sách:** Sở Tài chính tỉnh Kiên Giang.

**2. Đơn vị tư vấn lập đề cương và dự toán chi tiết:** Sở Tài chính tỉnh Kiên Giang.

### **3. Mục tiêu, quy mô**

**3.1. Mục tiêu:** xây dựng cơ sở dữ liệu đầy đủ về giá cho Sở Tài chính nhằm: thu thập thông tin, dữ liệu về giá tại địa phương quản lý để tạo lập một hệ cơ sở dữ liệu (CSDL) về giá đầy đủ, lưu trữ và quản lý tập trung, thống nhất đáp ứng các yêu cầu nghiệp vụ, hỗ trợ cán bộ nghiệp vụ quản lý về giá tổng hợp và khai thác dữ liệu dễ dàng để báo cáo lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định và phần mềm có khả năng dùng chung, chia sẻ thông tin dữ liệu với CSDL quốc gia về giá, là một phần cấu thành hỗ trợ CSDL quốc gia về giá cập nhật kịp thời theo đúng quy định

**3.2. Quy mô:** triển khai trên địa bàn tỉnh Kiên Giang cho các đơn vị: Sở Tài chính; các sở ngành có quản lý giá theo lĩnh vực ngành (y tế, giáo dục và đào tạo, tài nguyên và môi trường, đất đai, giá trong đấu thầu, thẩm định giá,...); Phòng Tài chính kế hoạch các huyện, thành phố; các đơn vị sự nghiệp công lập; các tổ chức cá nhân đăng ký giá, kê khai giá; các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ thẩm định giá,...

**4. Tóm tắt giải pháp kỹ thuật, công nghệ và các nội dung ứng dụng công nghệ thông tin chủ yếu**

#### **4.1. Giải pháp kỹ thuật, công nghệ cần tuân thủ:**

a) Công cụ lập trình: Microsoft Visual Studio 2019 64bit, MS Report viewer, design pattern theo chuẩn Generic pattern.

b) Ngôn ngữ lập trình: có thể linh hoạt lựa chọn trong các ngôn ngữ lập trình sau: nền tảng .Net; ngôn ngữ lập trình java; ngôn ngữ lập trình PHP.

c) DotNet Framework 4.5.

d) Cơ sở dữ liệu: Oracle Express Database 12C trở lên hoặc PostgreSQL 12 Released.

đ) Web server: IIS7 trở lên.

e) Sử dụng Font chữ Unicode, có thể tương thích trên nhiều hệ điều hành: Windows 7, Windows 10,...

g) Sử dụng trình duyệt: phù hợp với các trình duyệt phổ biến mới và hiện đại.

h) Hệ điều hành: CentOS (Linux) phiên bản tối thiểu 7.0 trở lên hoặc hệ điều hành Windows Server phiên bản tối thiểu 2016 trở lên hoặc tương đương.

i) Tích hợp chữ ký số:

- Phần mềm cho phép ký số khi lãnh đạo thực hiện ký duyệt.

- Sử dụng chữ ký số chuyên dùng của Chính phủ và chữ ký số dịch vụ do các tổ chức, doanh nghiệp đủ điều kiện cung cấp.

**4.2. Giải pháp kỹ thuật, công nghệ cho phép đơn vị sử dụng ngân sách thay đổi trong quá trình triển khai: không có.**

#### **4.3. Nội dung ứng dụng công nghệ thông tin chủ yếu:**

a) Xây dựng phần mềm cơ sở dữ liệu về giá;

b) Tạo lập cơ sở dữ liệu hàng hóa, dịch vụ của năm 2021 theo thông tư số 116/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 11 năm 2018 của Bộ Tài chính.

c) Đào tạo tập huấn và chuyển giao công nghệ, bao gồm các đối tượng sau:

- Các sở ngành cấp tỉnh, bao gồm: Sở Tài chính, các sở, ngành có quản lý giá theo lĩnh vực ngành.

- UBND các huyện, thành phố, bao gồm: Phòng Tài chính kế hoạch và các phòng chuyên môn có liên quan.

- Các tổ chức, cá nhân khác: các đơn vị sự nghiệp công lập, các tổ chức cá nhân đăng ký giá, kê khai giá, các tổ chức, cá nhân cung cấp dịch vụ thẩm định

giá,...

### 5. Dự toán chi tiết

Tổng cộng: 2.899.839.631 đồng, Trong đó:

- a) Chi phí mua sắm phần mềm: 2.883.491.834 đồng.  
 b) Chi phí tư vấn: 16.017.797 đồng.  
 c) Chi phí khác có liên quan: 330.000 đồng.

**6. Nguồn vốn:** nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học công nghệ và công nghệ thông tin năm 2020 chuyển sang năm 2021 (theo Quyết định số 1893/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2021 của UBND tỉnh Kiên Giang).

**7. Địa điểm thực hiện:** Sở Tài chính tỉnh Kiên Giang.

**8. Thời gian thực hiện:** năm 2021.

### Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

Căn cứ đề cương và dự toán chi tiết được duyệt tại Quyết định này, Giám đốc Sở Tài chính chịu trách nhiệm thực hiện các bước tiếp theo đúng quy định hiện hành và báo cáo đúng quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc (Thủ trưởng) các Sở, ngành: Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, Kho bạc Nhà nước Kiên Giang; Giám đốc (Thủ trưởng) các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. / *veep*

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3 của QĐ;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, P KT;
- Lưu: VT, nkguyen.



Nguyễn Đức Chính